

Số: 02/2024/QĐST- HNGĐ

Bố Trạch, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 5 điều 18 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 10/8/2024, người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, anh Phan Xuân H và chị Nguyễn Thành H1; đều cư trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình có đơn rút đơn yêu cầu. Việc rút đơn yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/TLST-VHNGĐ, ngày 17/7/2014 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con”, giữa:

- Anh Phan Xuân H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Chị Nguyễn Thành H1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

+ Trả lại đơn yêu cầu kèm theo tài liệu, chứng cứ đã nộp cho đương sự.

+ Quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án được thực hiện theo quy định tại Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Các đương sự phải chịu lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BLTU/23/0002659 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Các đương sự đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận

- VKSND huyện Bố Trạch.
- THADS huyện Bố Trạch.
- Đương sự (.....).
- Lưu HS; AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng

